

Số: 785/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 18 tháng 4 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,  
bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết  
của cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ-LĐTBXH ngày 03/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 22/TTr- SLĐTBXH ngày 07/4/2023.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, xây dựng mới quy trình nội bộ đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này (nếu cần thiết); hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của từng thủ

tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các dữ liệu thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành trên Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bãi bỏ: 03 (ba) thủ tục hành chính được công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ (Thủ tục số: 5, 6, 7, mục I, Danh mục kèm theo Quyết định số 1320/QĐ-UBND).

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động – Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành, thị; UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Quang**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 785/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

TTHC: Thủ tục hành chính;  
DVC: Dịch vụ công.

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Bảo trợ xã hội</b>					
1	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	Không quy định. (Thời gian rà soát: từ ngày 01/9 đến hết ngày 14/12 của năm). * Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 406/QĐ-LĐTBXH ngày 03/4/2023.	<b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. <b>2. Trực tuyến:</b> Địa chỉ truy cập: <a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a> <b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b>	Không	Một phần	1. Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. 2. Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. 3. Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
2	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định (Thời gian rà soát: mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng). * Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 406/QĐ-LĐTBXH ngày 03/4/2023.	<b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. <b>2. Trực tuyến:</b> Địa chỉ truy cập: <a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a> <b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b>	Không	Một phần	1. Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. 2. Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. 3. Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

3	<p>Công nhận hộ nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm</p>	<p>15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định (<i>Thời gian rà soát: mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng</i>).</p> <p><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 406/QĐ-LĐTBXH ngày 03/4/2023.</i></p>	<p><b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Trực tuyến:</b> Địa chỉ truy cập: <a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a></p> <p><b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b></p>	Không	Một phần	<p>1. Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>2. Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</p> <p>3. Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</p>
4	<p>Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình</p>	<p>15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.</p> <p><i>* Trình tự, thời gian thực hiện các hoạt động cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền được công bố chi tiết tại Quyết định số 406/QĐ-LĐTBXH ngày 03/4/2023.</i></p>	<p><b>1. Trực tiếp:</b> Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Trực tuyến:</b> Địa chỉ truy cập: <a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a></p> <p><b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b></p>	Không	Toàn trình	<p>1. Luật Cư trú.</p> <p>2. Luật Bảo hiểm y tế.</p> <p>3. Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ.</p> <p>4. Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>5. Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</p> <p>6. Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</p>

## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên Thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Bảo trợ xã hội</b>		
1	2.000602	Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. <b>(Ghi chú: Thủ tục được công bố tại Quyết định số 1266/QĐ-LĐTBXH ngày 28/9/2016).</b>
2	1.000489	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm	Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. <b>(Ghi chú: Thủ tục được công bố tại Quyết định số 1603/QĐ-LĐTBXH ngày 12/11/2018).</b>
3	1.000506	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. <b>(Ghi chú: Thủ tục được công bố tại Quyết định số 1603/QĐ-LĐTBXH ngày 12/11/2018).</b>